

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **38** /2016/QĐ-UBND

Vinh Phúc, ngày **03** tháng **10** năm 2016

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN Giờ:
Ngày:
.....

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 19/2016/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công thương - Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Vĩnh Phúc tại Tờ trình số 305/TTr-SCT ngày 27/7/2016; Báo cáo số 113/BC-STP ngày 26/7/2016 của Sở Tư pháp về thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 48/2012/QĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc ban hành quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

Điều 3. Trưởng Ban chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Vĩnh Phúc; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân

các huyện, thành phố, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./. *Y*

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Ban chỉ đạo 389 quốc gia
- Website Chính phủ
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban Đảng: Nội chính, Tuyên giáo, Dân vận;
- CPCT, CPVP;
- Cục kiểm tra VBQPPL- Bộ Tư pháp;
- UB MTTQ tỉnh;
- Báo Vĩnh Phúc, Đài PTTH tỉnh;
- TT Công báo tỉnh, Cổng TTGTĐT tỉnh;
- Như Điều 3 (thực hiện);
- Chuyên viên KT;
- Lưu: VT, SCT. *+*

(556)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Duy Thành

QUY CHẾ

**Trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý
nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận
thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 38 /2016/QĐ-UBND
ngày 03 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định trách nhiệm theo lĩnh vực, địa bàn và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các sở, ban, ngành, các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

b) Ban chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Vĩnh Phúc (sau đây gọi là Ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc); Ban chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả các huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi là Ban chỉ đạo 389 cấp huyện).

Điều 2. Nguyên tắc xác định trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động

1. Về trách nhiệm

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất chỉ đạo và tổ chức công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh. Trưởng Ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc chịu trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh.

b) Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các lực lượng chức năng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh tại quy chế này có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận

thương mại và hàng giả thuộc lĩnh vực, địa bàn được phân công quản lý, phụ trách theo nguyên tắc:

- Đảm bảo đúng quy định của pháp luật về chức năng, nhiệm vụ đối với công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

- Mỗi địa bàn, lĩnh vực do một cơ quan chức năng chịu trách nhiệm chính, chủ trì và tổ chức phối hợp trong công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Các cơ quan chức năng khác có trách nhiệm tham gia phối hợp với cơ quan chủ trì theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định. Trường hợp phát hiện hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất buôn bán hàng giả trên địa bàn hoặc lĩnh vực do cơ quan khác chủ trì thì cơ quan phát hiện thông báo ngay cho cơ quan có trách nhiệm chủ trì, xử lý để phối hợp, hỗ trợ nhằm hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã chịu trách nhiệm toàn diện trong công tác chỉ đạo và tổ chức công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn trực tiếp quản lý.

d) Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo chức năng, nhiệm vụ và được Ủy ban nhân dân tỉnh giao thủ trưởng các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã có trách nhiệm chỉ đạo các lực lượng chức năng thuộc quyền quản lý chủ động tổ chức sự phối hợp hoạt động, trong đó có phân định cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp để đảm bảo thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo, điều hành hiệu quả công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo từng chuyên đề, lĩnh vực và địa bàn cụ thể, chịu trách nhiệm trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được phân công.

2. Về quan hệ phối hợp trong hoạt động

a) Quan hệ phối hợp hoạt động đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả giữa các sở, ban, ngành, các lực lượng chức năng trên địa bàn tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, đảm bảo sự hỗ trợ kịp thời, tránh chồng chéo hoặc ảnh hưởng đến hoạt động chung của các bên liên quan.

b) Quan hệ phối hợp hoạt động đảm bảo nguyên tắc đồng bộ, kịp thời, hiệu quả; quá trình phối hợp không gây khó khăn, phiền hà hoặc kéo dài thời gian trong kiểm tra, xử lý hàng hóa buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

c) Việc trao đổi thông tin hành vi vi phạm, điều tra, thực hiện các biện pháp công tác nghiệp vụ phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thực hiện theo quy định về chế độ bảo mật thông tin.

Chương II
TRÁCH NHIỆM TRONG ĐẤU TRANH PHÒNG CHỐNG BUÔN LẬU, GIAN LẬN
THƯƠNG MẠI VÀ HÀNG GIẢ CỦA BAN CHỈ ĐẠO 389 VĨNH PHÚC; CÁC SỞ,
BAN, NGÀNH VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ, THỊ XÃ

Điều 3. Trách nhiệm của Ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc

Theo nhiệm vụ, quyền hạn được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, Ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc chịu trách nhiệm chính giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hành tổ chức các quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh. Cụ thể:

1. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo và tổ chức phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã thực hiện công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

2. Xây dựng chương trình, kế hoạch chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo từng thời điểm, địa bàn, lĩnh vực; kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành và UBND các cấp tổ chức triển khai thực hiện; chỉ đạo và giải quyết các vụ việc phức tạp, nghiêm trọng liên quan đến nhiều lĩnh vực, địa bàn.

3. Nghiên cứu, tham mưu với UBND tỉnh kiến nghị với Chính phủ, các Bộ, ngành sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và các giải pháp với UBND tỉnh để nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

4. Thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát thị trường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Kiểm tra tình hình triển khai công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của các lực lượng chức năng, các địa bàn trọng điểm, phức tạp trên địa bàn tỉnh.

5. Chủ trì sự phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

6. Đề nghị khen thưởng đối với đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Kiến nghị xử lý nghiêm tập thể, cá nhân có dấu hiệu bao che, bảo kê, tiếp tay cho buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

7. Định kỳ tiến hành tổ chức sơ kết, tổng kết và đánh giá theo chuyên đề, báo cáo Ban chỉ đạo Quốc gia, Thường trực Tỉnh ủy, Hội đồng Nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

8. Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng của trung ương và địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

9. Chỉ đạo văn phòng thường trực triển khai nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho Trưởng ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc trong điều hành, chỉ đạo hoạt động thực hiện các nhiệm vụ quyền hạn của Ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban chỉ đạo 389 quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 4. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành có chức năng thanh tra, kiểm tra, kiểm soát đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả

1. Sở Công thương

a) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc tham mưu, đề xuất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh những chủ trương, chính sách để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các lực lượng trong công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường nhằm nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng thực thi công tác quản lý thị trường trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện các quy định của pháp luật về hoạt động kinh doanh, lưu thông hàng hóa, xuất khẩu, nhập khẩu, các hoạt động thương mại - dịch vụ trên thị trường; chống đầu cơ, găm hàng, kinh doanh hàng nhập lậu, hàng giả, vi phạm về giá, ghi nhãn hàng hóa, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ và các hành vi vi phạm pháp luật khác trong kinh doanh và dịch vụ thương mại trên thị trường; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

c) Chủ trì sự phối hợp trong quản lý và kiểm tra, kiểm soát đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại trên các lĩnh vực kinh doanh và dịch vụ thương mại: Kinh doanh khoáng sản, công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm và công nghiệp chế biến khác, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, chống bán phá giá và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

d) Chỉ đạo cơ quan Quản lý thị trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng triển khai công tác quản lý thị trường trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện các quy định của pháp luật về hoạt động thương mại và dịch vụ trên thị trường; chống đầu cơ găm hàng, tung tin thất thiệt, tăng giá quá mức, việc niêm yết giá và bán theo giá niêm yết, các vi phạm về giá, ghi nhãn hàng hóa và các hành vi gian lận thương mại kinh doanh trái phép khác; xử lý các hành vi vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.

đ) Chủ trì tổ chức kiểm tra, kiểm soát chất lượng hàng công nghiệp lưu thông trên thị trường; phối hợp với Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn thanh tra, kiểm tra về vệ sinh an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến và lưu thông thực phẩm trên thị trường; phối hợp với Sở Khoa học và công nghệ, Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch trong việc kiểm tra xử lý các vi phạm về sở hữu công nghiệp, đo lường chất lượng, bản quyền tác giả, in sang băng đĩa, văn hoá phẩm lậu; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông

kiểm tra, xử lý các vi phạm trong kinh doanh các thiết bị công nghệ thông tin và viễn thông.

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện, nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành Công Thương.

2. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ, Công an các huyện, thành phố, thị xã tập trung điều tra, trinh sát phát hiện, bắt giữ và xử lý nghiêm các đường dây, ổ nhóm buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất hàng giả, hàng cấm trên địa bàn tỉnh; phối hợp, hỗ trợ các cơ quan chức năng trong công tác kiểm tra, xử lý những vụ việc về buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm theo quy định của pháp luật.

b) Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông phối hợp với lực lượng Quản lý thị trường và các cơ quan chức năng khác phát hiện, dừng, bắt giữ các phương tiện vận chuyển hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng giả, hàng hóa gian lận thương mại trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan căn cứ diễn biến tình hình thị trường, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp, giải pháp bình ổn giá đối với các loại hàng hóa thuộc danh mục bình ổn giá theo quy định. Tổ chức, phối hợp kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá theo thẩm quyền.

b) Phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc xử lý hàng hóa tịch thu tiêu hủy và hàng hóa sung quỹ nhà nước.

c) Tham mưu UBND tỉnh đảm bảo ngân sách hàng năm cho hoạt động của Ban chỉ đạo 389 tỉnh; các sở, ban, ngành và các lực lượng chức năng trong thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

d) Thẩm định, đề xuất hỗ trợ kinh phí đảm bảo điều kiện làm việc thông tin liên lạc, phương tiện tuần tra, kiểm tra, kiểm soát cho các lực lượng Công an, Quản lý thị trường, thanh tra chuyên ngành trong công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

4. Bộ Chỉ huy quan sự tỉnh

a) Chỉ đạo các đơn vị thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh thuộc quyền quản lý thường xuyên tự kiểm tra, đồng thời phối hợp và tạo điều kiện cho các cơ quan chức năng trong hoạt động kiểm tra, kiểm soát phòng ngừa và ngăn chặn kịp thời các đối tượng lợi dụng khu vực, địa bàn do Quân đội quản lý để cất giữ trái phép hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng giả.

b) Phối hợp kịp thời với các ngành chức năng bắt giữ, xử lý các vụ việc buôn lậu, sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm, gian lận thương mại có liên quan đến phương tiện và con người do Quân đội quản lý.

5. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, kinh doanh đối với phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm theo quy định của pháp luật, phòng chống ngộ độc thực phẩm.

b) Chỉ đạo thanh tra chuyên ngành y tế tổ chức phối hợp với các lực lượng Công an, Quản lý thị trường tăng cường kiểm tra đối với hoạt động kinh doanh thuốc chữa bệnh cho người, dịch vụ hàng nghề y - dược, mỹ phẩm, trang thiết bị y tế, vật tư y tế, phòng chống hàng giả, hàng nhập lậu, hàng hóa không đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn; kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các quy định về niêm yết giá, bán theo giá niêm yết đối với mặt hàng dược phẩm và dịch vụ khám chữa bệnh.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chỉ đạo Thanh tra Sở, Chi cục Thú y, Chi cục Bảo vệ thực vật, Chi cục Thủy sản chủ trì, phối hợp với cơ quan Công an, Chi cục Quản lý thị trường kiểm tra phát hiện, ngăn chặn việc vận chuyển gia súc, gia cầm, các sản phẩm gia súc, gia cầm không rõ nguồn gốc xuất xứ, không qua kiểm dịch. Kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc, chất lượng các loại thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón hữu cơ, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, giống cây trồng, giống vật nuôi lưu thông trên địa bàn tỉnh.

b) Chỉ đạo Chi cục quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản chủ trì, phối hợp với cơ quan Công an, Y tế, Quản lý thị trường kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến, lưu thông các loại nông, lâm, thủy hải sản.

c) Chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát kết hợp với tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản. Phối hợp với cơ quan Công an, Chi cục Quản lý thị trường trong việc phát hiện, ngăn chặn, kiểm tra, tiếp nhận và xử lý các hành vi vận chuyển lâm sản trái pháp luật; mua, bán, tàng trữ, chế biến, kinh doanh lâm sản trái với các quy định của Nhà nước.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì tổ chức kiểm tra, kiểm soát trong lĩnh vực đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hóa; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, sở hữu trí tuệ và các hoạt động đánh giá sự phù hợp quy chuẩn, giám định, thử nghiệm hàng hóa để phục vụ công tác đấu tranh chống hàng giả và gian lận thương mại trên thị trường.

b) Chỉ đạo lực lượng thanh tra chuyên ngành, Chi cục tiêu chuẩn đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hóa phối hợp với các cơ quan: Công an, Quản lý thị trường và các cơ quan liên quan tăng cường kiểm tra chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường, sở hữu trí tuệ; kiểm tra việc sử dụng các phương tiện đo lường của các tổ chức, cá nhân kinh doanh bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của người tiêu dùng và các cơ sở kinh-doanh hợp pháp.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chỉ đạo thanh tra chuyên ngành phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát về quyền tác giả, quyền liên quan đối với các tác phẩm văn học, nghệ thuật; thực hiện quảng cáo sản phẩm hàng hóa; chống buôn lậu văn hoá phẩm, in sao băng đĩa lậu; thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

9. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với lực lượng Công an, Quản lý thị trường và các cơ quan có liên quan thanh tra, kiểm tra, xử lý hành vi vi phạm trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông.

b) Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả cũng như kết quả hoạt động của các lực lượng chức năng trong công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh.

10. Sở Tư pháp

a) Phối hợp trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức phong phú, phù hợp; xây dựng, rà soát, kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

b) Chủ trì đôn đốc, hướng dẫn và theo dõi tình hình thi hành pháp luật, công tác xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

11. Ngân hàng Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc

Thực hiện nhiệm vụ quản lý các hoạt động lưu thông tiền tệ, vàng, bạc, đá quý. Phối hợp kịp thời với Công an tỉnh, Quản lý thị trường kiểm soát chặt chẽ hoạt động kinh doanh ngoại tệ, việc niêm yết giá và thu tiền bán hàng bằng ngoại tệ và hoạt động kinh doanh vàng trên địa bàn tỉnh.

12. Cục Thuế tỉnh

a) Chủ trì thanh tra, kiểm tra thuế và giám sát việc chấp hành chính sách pháp luật về thuế; triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp chống thất thu ngân sách; quản lý chặt chẽ và xử lý nghiêm các đối tượng sử dụng hóa

đơn bất hợp pháp để hợp thức hàng hóa nhập lậu, hàng giả, hàng không đảm bảo quy chuẩn, tiêu chuẩn, hàng hóa có nguồn gốc xuất xứ không rõ ràng.

b) Chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã trong phòng, chống gian lận thuế, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về thuế theo thẩm quyền.

13. Sở Giao thông vận tải

a) Chỉ đạo lực lượng Thanh tra giao thông, Ban quản lý bến xe, các phòng chuyên môn nghiệp vụ phối hợp kịp thời với các lực lượng chức năng trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động vận chuyển hàng hóa nhập lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên các phương tiện vận tải hàng hóa và phương tiện vận tải hành khách.

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tăng cường công tác quản lý, kiểm soát phương tiện vận tải tạm nhập mang biển số nước ngoài trên địa bàn tỉnh nhằm phát hiện kịp thời các phương tiện nhập lậu hoặc lưu hành trái phép.

14. Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh, Báo Vĩnh Phúc, Cổng Thông tin điện tử tỉnh

Phối hợp với Ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc, UBND các huyện, thành phố, thị xã; các lực lượng chức năng xây dựng các chương trình chuyên đề, chuyên trang, chuyên mục tăng cường thông tin, tuyên truyền về công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh.

15. Ban Quản lý các khu công nghiệp

Thường xuyên tự kiểm tra, nắm tình hình về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, trong khu vực quản lý; kịp thời cung cấp thông tin và phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc kiểm tra, kiểm soát phát hiện, xử lý các đối tượng lợi dụng chính sách ưu đãi đầu tư để tàng trữ trái phép hàng cấm, hàng nhập lậu tại các kho bãi của các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp.

16. Chi cục Hải quan

a) Chủ trì kiểm tra, giám sát, kiểm soát đối với hàng hóa, phương tiện vận tải trong phạm vi địa bàn hoạt động của hải quan: Thực hiện và tổ chức công tác phối hợp trong đấu tranh phòng, chống buôn lậu; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm theo quy định các hành vi vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ, các vi phạm pháp luật liên quan.

b) Phối hợp kịp thời với cơ quan công an, thuế, quản lý thị trường, thanh tra chuyên ngành trong phát hiện, điều tra, xác minh, xử lý các vụ việc vi phạm pháp luật hải quan ngoài phạm vi, địa bàn hoạt động của Chi cục Hải quan.

17. Các sở, ban, ngành khác

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức tốt công tác quản lý sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật. Phối hợp kịp thời với các cơ quan chức năng trong công tác phòng, chống các hành vi buôn lậu, sản

xuất, kinh doanh hàng giả, gian lận thương mại nhằm ổn định thị trường thúc đẩy sản xuất phát triển, mở rộng giao lưu hàng hoá.

b) Phối hợp với các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân huyện, thành, thị, các cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền phổ biến pháp luật về chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại.

Điều 5. Trách nhiệm của Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã trong công tác đấu tranh phòng chống, buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả

1. Tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật, các chủ trương chính sách và sự chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh, Trưởng Ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc về công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

2. Chỉ đạo Ban chỉ đạo 389 cấp huyện thực hiện việc tổ chức kiểm tra, kiểm soát các hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn trong việc chấp hành pháp luật; phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

3. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên môn thường xuyên nắm tình hình về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp thuộc địa bàn quản lý. Đồng thời, cung cấp thông tin cho các lực lượng chức năng để phối hợp kiểm tra, kiểm soát, phòng ngừa và ngăn chặn kịp thời các đối tượng lợi dụng chính sách ưu đãi đầu tư để tàng trữ hàng cấm, hàng nhập lậu, sản xuất hàng giả và các hành vi kinh doanh trái pháp luật tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

4. Tạo điều kiện và phối hợp kịp thời với cơ quan quản lý nhà nước, các lực lượng chức năng kiểm tra, kiểm soát thị trường của tỉnh trong việc tổ chức quản lý thị trường, đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn quản lý.

5. Tăng cường củng cố về tổ chức, trang bị phương tiện, điều kiện làm việc cho Ban chỉ đạo 389 cấp huyện và các cơ quan chức năng trên địa bàn để đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn các huyện, thành phố, thị xã.

6. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thực hiện tốt công tác chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại trên địa bàn.

Điều 6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Vĩnh Phúc

Chỉ đạo các tổ chức, thành viên phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, cơ quan chức năng, chính quyền các cấp tăng cường tuyên truyền đến cán bộ, công chức, quần chúng nhân dân về công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; không tham gia, tiếp tay cho các hoạt động buôn lậu, sản xuất buôn bán hàng giả và các hành vi kinh doanh trái pháp luật.

Chương III

NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 7. Nội dung phối hợp

Căn cứ chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc; bám sát tình hình thực tế và theo chức năng nhiệm vụ được giao trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; các sở, ban ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã thực hiện hoặc chỉ đạo các lực lượng chức năng phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo địa bàn lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý; chủ động xác lập quan hệ phối hợp trong các hoạt động sau:

1. Xây dựng kế hoạch, phương án công tác trong đó phân định rõ ràng phạm vi trách nhiệm quản lý và hoạt động; các biện pháp quản lý theo ngành, lĩnh vực, địa bàn; những vấn đề có liên quan đến ngành hoặc địa bàn khác cần có sự trao đổi, bàn bạc thống nhất với các cơ quan liên quan.

2. Phát hiện, thu thập trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu

a) Thông tin về tình hình buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong lĩnh vực, địa bàn, dự báo tình hình thị trường, cung cấp hàng hóa, giá cả; kết quả công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong từng thời điểm. Trường hợp có những vấn đề phức tạp, đột xuất thì kịp thời báo cáo về cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc (Sở Công thương Vĩnh Phúc) để thông báo cho các sở, ban, ngành, Ban chỉ đạo 389 cấp huyện và các lực lượng chức năng có biện pháp xử lý.

b) Thông tin về những quy định của pháp luật trong hoạt động quản lý biên giới, chính sách xuất, nhập khẩu, lưu thông hàng hóa trong nước, chính sách khu kinh tế cửa khẩu, khu phi thuế quan, chính sách cư dân biên giới, chính sách quản lý đối với từng lĩnh vực, mặt hàng.

c) Thông tin về tình hình vi phạm pháp luật, quy luật, thủ đoạn hoạt động của các đối tượng vi phạm; về các tổ chức, đường dây, ổ nhóm, các tuyến, địa bàn trọng điểm liên quan đến buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, buôn bán, vận chuyển hàng nhập lậu, sản xuất, kinh doanh hàng giả và các hành vi gian lận thương mại khác;

d) Thông tin về quy trình kiểm tra, xử lý mang tính nghiệp vụ của các ngành, địa phương; thông tin về những khó khăn, vướng mắc và kinh nghiệm của từng ngành, từng địa phương trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới; buôn bán, vận chuyển hàng nhập lậu, sản xuất, kinh doanh hàng giả và các hành vi gian lận thương mại khác;

đ) Thông tin về kỹ thuật phòng, chống và các tiến bộ khoa học, kỹ thuật có thể áp dụng khi các cơ quan chức năng thi hành nhiệm vụ phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

e) Các thông tin, tài liệu khác theo đề nghị của các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.

3. Tổ chức tuân tra, thanh tra, điều tra, kiểm tra, kiểm soát nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý các vụ việc vi phạm về buôn lậu, sản xuất, kinh doanh hàng giả, gian lận thương mại, gồm:

a) Tổ chức lực lượng kiểm tra, phương tiện để ngăn chặn; tư vấn, trao đổi nghiệp vụ chuyên môn để xử lý vụ việc theo yêu cầu;

b) Phối hợp trong quá trình điều tra theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và theo quy định của các cơ quan pháp luật;

c) Khi xử lý có sự bàn bạc thống nhất giữa các bên tham gia;

d) Trong quá trình kiểm tra, kiểm soát nếu phát hiện tổ chức, cá nhân được kiểm tra, kiểm soát có những hành vi vi phạm mà không thuộc phạm vi chức năng, thẩm quyền xử lý của mình, thì đơn vị kiểm tra, kiểm soát thông báo và chuyển hồ sơ vụ việc cho cơ quan chức năng có thẩm quyền xem xét xử lý theo quy định pháp luật;

đ) Khi cần thiết có thể tổ chức lực lượng kiểm tra, kiểm soát liên ngành để phối hợp kiểm tra. Cơ quan chủ trì, phối hợp kiểm tra liên ngành chịu trách nhiệm chính trong việc tổ chức kiểm tra và xử lý kết quả kiểm tra theo thẩm quyền và quy định của pháp luật. Các cơ quan tham gia hỗ trợ lực lượng chuyên môn, phương tiện trong quá trình kiểm tra và xử lý các vụ việc có tính chất phức tạp.

4. Đề xuất sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách pháp luật khi phát sinh những vấn đề mới trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, buôn bán, vận chuyển hàng nhập lậu, sản xuất, kinh doanh hàng giả và các hành vi gian lận thương mại khác để các Bộ, ngành liên quan sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước.

5. Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, xây dựng lực lượng theo yêu cầu công tác; hỗ trợ lẫn nhau trong hoạt động hợp tác quốc tế liên quan đến đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ thực thi; tổ chức giao lưu, tuyên truyền về gương người tốt, việc tốt, tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

6. Phối hợp trong công tác thông tin tuyên truyền

a) Tuyên truyền, phát động quần chúng nhân dân tham gia đấu tranh chống các hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật trong công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

b) Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chấp hành các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

7. Phối hợp với các doanh nghiệp, các Hiệp hội ngành hàng, Hiệp hội Chống hàng giả và Bảo vệ thương hiệu Việt Nam, Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của doanh nghiệp, của người tiêu dùng; các hiệp hội doanh nghiệp chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc cung cấp thông tin nhận biết hàng thật, hàng giả, hàng vi phạm sở hữu trí tuệ làm căn cứ kiểm tra và xử lý vi phạm.

Điều 8. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị phối hợp

1. Thực hiện đầy đủ, đúng mục đích, yêu cầu, nội dung, nguyên tắc các chương trình, kế hoạch, phương án phối hợp đã tham gia ký kết với các đơn vị phối hợp.

2. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo thường xuyên hoặc đột xuất với cơ quan chủ trì theo quy định chung về tình hình thị trường, công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả của đơn vị mình.

3. Tham gia phối hợp kiểm tra liên ngành khi cần thiết; trường hợp khẩn cấp theo yêu cầu của đơn vị chủ trì thì đơn vị được yêu cầu phối hợp phải hỗ trợ, tạo điều kiện, tăng cường lực lượng, phương tiện kịp thời ngăn chặn, xử lý các vụ việc buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

4. Tham dự các cuộc họp do Ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc; các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã chủ trì triệu tập và chuẩn bị các tài liệu cần thiết theo yêu cầu.

5. Tham gia xử lý các vụ việc buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả có liên quan đến trách nhiệm của đơn vị mình đảm bảo khách quan, đúng quy định của pháp luật.

Điều 9. Trách nhiệm trong chỉ đạo công tác phối hợp

1. Trách nhiệm của Ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc và Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc

a) Ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc: Chỉ đạo công tác tổ chức các quan hệ phối hợp giữa các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã trong hoạt động đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ theo quy định tại Điều 3 quy chế này.

b) Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc (Chi cục Quản lý thị trường): Là cơ quan tham mưu giúp việc Trưởng ban, các Phó trưởng Ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc chỉ đạo công tác phối hợp hoạt động và tổ chức lực lượng phối hợp giữa các lực lượng chức năng và Ban chỉ đạo 389 cấp huyện trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn toàn tỉnh. Tổng hợp, đánh giá, báo cáo Ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc kết quả thực hiện quy chế phối hợp theo định kỳ 6 tháng, một năm và đột xuất khi có yêu cầu.

2. Trách nhiệm của các cơ quan có chức năng kiểm tra, kiểm soát, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh.

a) Tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình kế hoạch, phương án phối hợp với các cơ quan chức năng khác trong việc kiểm tra, kiểm soát phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả đối với lĩnh vực, địa bàn được phân công quản lý.

b) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan chức năng trực thuộc phối hợp thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; chỉ đạo giải quyết các vụ việc phức tạp liên quan đến nhiều cơ quan, địa bàn thuộc lĩnh vực được giao quản lý, phụ trách.

c) Yêu cầu các cơ quan chuyên môn thuộc các sở, ban ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã cung cấp thông tin, báo cáo đầy đủ, kịp thời tình hình có liên quan đến công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại thuộc lĩnh vực được phân công quản lý, tổng hợp tình hình, đánh giá kết quả hoạt động để báo cáo UBND tỉnh và Ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc.

d) Đề xuất, kiến nghị UBND tỉnh, Ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc, các sở, ban, ngành có liên quan về các biện pháp cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc lĩnh vực được phân công quản lý.

đ) Phối hợp kiểm tra liên ngành khi cần thiết; trường hợp khẩn cấp được yêu cầu các cơ quan có liên quan tăng cường lực lượng, phương tiện để kịp thời ngăn chặn, bắt giữ các vụ việc buôn lậu, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ hàng nhập lậu, hàng cấm, hàng giả và gian lận thương mại trên địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách.

3. Trách nhiệm của Ban chỉ đạo 389 các huyện, thành phố, thị xã

a) Chỉ đạo, tổ chức điều hành, hoạt động trong việc phối hợp công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn.

b) Tổ chức xây dựng và triển khai các kế hoạch, phương án giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn được phân công quản lý; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện các giải pháp, xử lý các vụ việc phức tạp liên quan đến nhiều lĩnh vực trên địa bàn phụ trách.

c) Tổng hợp tình hình, đánh giá kết quả hoạt động công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn, báo cáo đầy đủ, kịp thời Ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc theo quy định.

d) Kiến nghị, đề xuất với UBND tỉnh, Ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc, các sở, ban, ngành liên quan về các biện pháp cụ thể để nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn được phân công phụ trách.

e) Quyết định thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành để tổ chức phối hợp công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường trên địa bàn khi cần thiết.

f) Tổ chức vận động quần chúng nhân dân cam kết không tham gia, không tiếp tay cho các hoạt động buôn bán, vận chuyển, tàng trữ hàng nhập lậu, hàng cấm, hàng giả và các hành vi gian lận thương mại.

g) Đề xuất với UBND tỉnh khen thưởng kịp thời đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, chỉ đạo xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các tổ chức, cá nhân có hành vi bảo kê, bao che, thông đồng, tiếp tay cho buôn lậu, gian lận thương mại và sản xuất, buôn bán hàng giả.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Sơ kết, tổng kết báo cáo và khen thưởng, kỷ luật

1. Công tác sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả và chế độ báo cáo

a) Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã tiến hành sơ kết định kỳ 6 tháng. Tổng kết định kỳ hàng năm để đánh giá kết quả thực hiện vào báo cáo kết quả công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả về Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban chỉ đạo 389 quốc gia theo quy định.

b) Hình thức sơ kết, tổng kết

- Ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc chủ trì sơ kết, tổng kết công tác phối hợp hoạt động do Ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc trực tiếp chỉ đạo.

- Các sở, ban, ngành chức năng tổ chức sơ kết, tổng kết công tác quan hệ phối hợp theo chức năng nhiệm vụ hoặc theo quy chế phối hợp đã tham gia ký kết.

- Ban chỉ đạo 389 cấp huyện sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nội dung phối hợp hoạt động theo quy định của quy chế này tại địa bàn phụ trách.

2. Khen thưởng, kỷ luật

a) Khen thưởng: Tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác phối hợp, thực thi nhiệm vụ phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

b) Kỷ luật:

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã nếu để xảy ra tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả kéo dài hoặc nghiêm trọng thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý thì phải chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và Trưởng Ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc.

- Tập thể, cá nhân vi phạm quy chế này bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Căn cứ quy chế này, thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm:

a) Xây dựng kế hoạch, chương trình công tác cụ thể hàng năm, trong đó có nội dung quan hệ phối hợp để tổ chức chỉ đạo thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc lĩnh vực, địa bàn được giao nhiệm vụ quản lý, phụ trách.

b) UBND các huyện, thành phố, thị xã ban hành quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa các phòng, ban, UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan liên quan trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn.

c) Các lực lượng có chức năng kiểm tra, kiểm soát thị trường tổ chức xây dựng và ký kết quy chế phối hợp hoạt động giữa các lực lượng chức năng trên địa bàn toàn tỉnh để nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; tránh sự chống chéo làm ảnh hưởng đến hoạt động của các cơ sở kinh doanh hợp pháp.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc; các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã phản ánh về Ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc (qua cơ quan thường trực - Sở Công Thương) để tổng hợp báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo 389 Vĩnh Phúc đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. /

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Duy Thành